

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 591/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, gồm 02 TTHC cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung (*đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính số thứ tự 23, 26, Mục A tại Danh mục quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành Trung ương hoặc của tỉnh (nếu có).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phong**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU' THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ**

<b>STT</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
1	2.001694	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm
2	1.004794	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm

**PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGŨ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP  
VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG**

**1. Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.**

**(Mã TTHC: 2.001694).**

**Tổng thời gian giải quyết TTHC là 04 ngày làm việc (32 giờ).**

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	<p><b>Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả (TN&amp;TKQ) kiểm tra hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (nếu có).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Chuyên viên phụ trách</li> </ul>	Chuyên viên TN&TKQ	02 giờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số 01, 02, 05, 06 (nếu có).</li> <li>- Bộ hồ sơ kèm theo mục 5.3</li> </ul>
B2	<p><b>Chuyên viên phụ trách tiếp nhận và xử lý hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định thành phần hồ sơ.</li> <li>- Soạn thảo Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản.</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách	16 giờ	<p>Dự thảo Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 02, Phụ lục VII, Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT hoặc văn bản trả lời (kèm theo hồ sơ)</p>

B3	<p><b>Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý: Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (NNMT).</li> <li>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	03 giờ	
B4	<p><b>Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý: Ký nháy vào Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản.</li> <li>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.</li> </ul>	Lãnh đạo Sở NNMT	03 giờ	
B5	<p><b>Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh ký Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản</li> </ul>	Văn thư	02 giờ	Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản hoặc văn bản trả lời
B6	<p><b>Lãnh đạo UBND tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý: Ký vào Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.</li> </ul>	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ	
B7	<p><b>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành văn bản.</li> <li>- Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li> </ul>	Văn thư	02 giờ	Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản hoặc văn bản trả lời
B8	<p><b>Chuyên viên TN&amp;TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả giải quyết theo quy định.</li> </ul>	Chuyên viên TN&TKQ	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ</i></p>	Chuyên viên TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 04

	<i>hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			
--	--	--	--	--

**2. Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm**

(Mã TTHC: 1.004794).

**Tổng thời gian giải quyết TTHC là 04 ngày làm việc (32 giờ)**

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	<p><b>Chuyên viên TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (nếu có).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Chuyên viên phụ trách</li> </ul>	Chuyên viên TN&TKQ	02 giờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số 01, 02, 05, 06 (nếu có).</li> <li>- Bộ hồ sơ kèm theo mục 5.3</li> </ul>
B2	<p><b>Chuyên viên phụ trách tiếp nhận và xử lý hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định thành phần hồ sơ.</li> <li>- Soạn thảo Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách	16 giờ	Dự thảo Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản theo Mẫu số 06 Phụ lục VII, Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT hoặc văn bản trả lời (kèm theo hồ sơ)
B3	<p><b>Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý: Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường</li> <li>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	03 giờ	

B4	<b>Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường:</b> - Nếu đồng ý: Ký nháy vào Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản - Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.	Lãnh đạo Sở NNMT	03 giờ	
B5	<b>Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường:</b> - Chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh ký Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản	Văn thư	02 giờ	Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản hoặc văn bản trả lời
B6	<b>Lãnh đạo UBND tỉnh:</b> - Nếu đồng ý: Ký vào Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản hoặc văn bản trả lời - Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý.	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ	
B7	<b>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh:</b> - Phát hành văn bản. - Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	02 giờ	Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản hoặc văn bản trả lời
B8	<b>Chuyên viên TN&amp;TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:</b> - Trả kết quả giải quyết theo quy định.	Chuyên viên TN&TKQ	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 04